TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 115/2025/HS-ST Ngày: 24/4/2025	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Khả.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Quang Bình.

2. Ông Nguyễn Như Điệu

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đinh Văn Khuyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh năm 1989, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ A, khối A, Tòa tháp TV-Tower tại xã Đ, huyện H, Thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; H1 và tên cha: Nguyễn Duy H2, sinh năm 1954; họ và tên mẹ: Phùng Thị H3, sinh năm 1956; Gia đình bị can có 02 chị em, bị can là con thứ hai. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2022.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2024 đến nay. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 (là mẹ đẻ).

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 2000 (là anh ruột), bà T2 uỷ quyền cho anh T2.

Các đương sự cùng trú tại: Thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy H có Giấy phép lái xe hạng B2 số 010224092053 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 19/7/2022, có giá trị đến ngày 19/7/2032.

Sáng ngày 30/10/2024, Nguyễn Duy H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, màu sơn Cam, biển số: 30H-502.06 (xe đăng ký tên Nguyễn Duy H) đi từ nhà đến Khu công nghiệp V ở phường P, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 8 giờ 50 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe đi trên tỉnh lộ 295B đến khu vực ngã ba giao nhau với đường T thì do phía trước có nhiều phương tiện tham gia giao thông nên H rẽ phải vào đường T. Khi đi đến ngã ba giao giao nhau giữa đường T (đường không ưu tiên) và tỉnh lộ 277 (đường L, đường ưu tiên) thuộc địa phận khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh thì H điều khiển xe ô tô rẽ phải vào đường L hướng về phường P. Do chủ quan nên khi H điều khiển xe ô tô từ đường T để nhập vào đường L chỉ quan sát phía bên phải mà không quan sát bên trái hướng các phương tiện đi trên đường L theo hướng Đ-Phù Chẩn đến đã không quan sát và không nhường đường cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng đen bạc, biển số 21K-436.45 do anh Nguyễn Văn T2 điều khiển trên đường L hướng về phường P đi đến. Do vậy, mặt ngoài ốp nhựa bên trái sườn xe ô tô do H điều khiển đã va chạm vào bánh trước xe mô tô do anh T2 điều khiển. Hậu quả: Xe mô tô do anh T2 điều khiển đổ ra đường, anh T2 cũng ngã, đầu đập xuống đường và bị thương nặng. Sau đó, anh T2 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B và chết cùng ngày.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại tỉnh lộ 277 (đường L) khu vực ngã ba giao với đường đi vào khu phố T (đường T) thuộc địa phận khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Tỉnh lộ 277 là đường hai chiều có dải phân cách cứng ở giữa chia đường thành hai chiều đi riêng biệt. Đường được trải nhựa phẳng, chiều đường hướng Phù Chẩn theo chiều đi trên đường có kẻ vạch sơn nét đứt và nét liền màu trắng đều rộng 0,15m chia đường thành các làn từ phải qua trái rộng lần lượt là 2,25m - 3,65m - 4,1m. Đường đi vào khu phố Thượng rộng 9,8m, lối mở rộng 29m. Tại đường này phía trước ngã ba, trên đường T có cắm biển báo nguy hiểm ‘‘Đi chậm” (Biển báo W.245a) “Chú ý quan sát’’ và biển báo nguy hiểm “Giao nhau với đường ưu tiên” (Biển W.208). Phía trước khu vực ngã ba trên đường có gờ giảm tốc sơn màu vàng rộng 1,2m.

Chiều hướng phải trái của tỉnh lộ 277 được tính theo chiều đi hướng phường P. Hiện trường được đo vào mép đường bên phải. Lấy cột điện ký hiệu XT/4B làm mốc.

- Vị trí số (1) là vết cày xước đường không liên tục chiều hướng tỉnh lộ

295B - P, chếch dải phân cách cứng. Dấu vết dài 4,94m, rộng 1cm, điểm đầu cách mép đường bên phải 5,97m và cách mốc là 11,97m về phía TL295B. Điểm cuối dấu vết cách mép đường bên phải 8,98m.

- Vị trí số (2) là vết cày xước mặt đường dài 40cm, rộng 0,5cm chiều hướng như vết 1. Điểm đầu cách mép đường bên phải 9,27m và cách điểm cuối dấu vết (1) là 2,2m về phía Phù Chẩn. Điểm cuối cách mép đường bên phải 9,11m.

- Vị trí số (3) là vết cày xước và mài trượt mặt đường không liên tục dài 14,2m, rộng 0,5cm, chiều hướng như vết (2) điểm đầu cách mép đường bên phải 9,4m và cách điểm cuối (2) là 1,1m về phía Phù Chẩn. Điểm cuối kết thúc tại để chân người lái bên phải xe mô tô biển số 21K1-436.45 và cách mép đường bên phải 4,68m.

- Vị trí số (4) là chất màu nâu đỏ trên đường dạng bám dính đã khô diện (50x20)cm. T3 dấu vết cách mép đường bên phải 9,85m và cách cuối (1) là 3,5m về phía Phù Chẩn. Gần vị trí này có 01 chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu đen.

- Vị trí số (5) là xe mô tô biển số 21K1-436.45 đổ nghiêng phải ở trên đường, đầu xe hướng TL295B. T3 trục bánh sau cách mép đường 4,6m. T3 trục bánh trước cách mép đường bên phải 4,75m và cách tâm trục bánh trước trái xe ô tô biển số 30H-502.06 là 3,6m về phía Phù Chẩn.

- Vị trí số (6) là xe ô tô biển số 30H-502.06 đỗ trên đường, đầu xe hướng Phù Chẩn. T3 trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải 1,14m, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải 1,34m và cách mốc 14,5m và cách điểm đầu dấu vết (1) là 14,65m.

- Vị trí số (7) là đám nhựa vỡ, kính vỡ rải rác trên đường diện (10,5x6,7)m, tâm cách mép đường bên phải 7m.

* Vật chứng thu giữ khi khám nghiệm hiện trường:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng đen bạc, biển số 21K-436.45;

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mistsubishi Xpander, sơn màu cam, biển số 30H-502.06;

- Dấu vết màu nâu đỏ thu tại vị trí (4).

2. Kết quả khám phương tiện:

2.1 Khám xe ô tô nhãn hiệu Mistsubishi Xpander, sơn màu cam, biển số 30H-502.06 *(BL 77-78, 79-86):*

- Vỡ toàn bộ kính trên cánh cửa trước bên trái.

- Vỡ toàn bộ gương bên trái.

- Mặt ngoài cánh cửa trước bên trái có vết lõm kích thước (105x80)cm. Bề mặt dấu vết này có các dấu vết:

+ Dấu vết 1: Dấu vết lõm trượt xước nằm ngang dài 29cm, rộng nhất 1,5cm, hẹp nhất 0,4cm, chiều xước từ sau ra trước, đầu phía sau dấu vết cách cạnh sau cửa 38cm, cách mặt đất 104cm, đầu phía trước dấu vết cách mặt đất 105cm.

+ Dấu vết 2: Dấu vết trượt xước nằm ngang dài 31cm, rộng nhất 0,4cm, hẹp nhất 0,1cm, chiều xước từ sau ra trước, dưới dấu vết 1, đầu phía sau dấu vết cách cạnh sau cửa 45,5cm, cách mặt đất 100cm, đầu phía trước dấu vết cách mặt đất 98cm.

+ Dấu vết 3: Dấu vết trượt xước kích thước (41x14)cm, bề mặt bám chất màu đen, gồm nhiều đường trượt song song hình cong nằm ngang cách cạnh sau cánh cửa 68cm, cách mặt đất 81cm, cao nhất cách mặt đất 95cm.

+ Dấu vết 4: Dấu vết trượt bám chất màu trắng không liên tục kích thước (53x31)cm, chiều từ sau ra trước, dấu vết sát cạnh trước cánh cửa, cách mặt đất 50cm, cao nhất 82cm.

+ Dấu vết 5: Dấu vết trượt bám chất màu đỏ kích thước (34x14)cm, chiều từ sau ra trước, dấu vết ở dưới dấu vết 4, sát cạnh dưới cánh cửa, cách mặt đất 45cm, cao nhất 60cm.

+ Dấu vết 6: dấu vết lõm xước kích thước (93x13)cm, dấu vết nằm ngang tại mặt ngoài cạnh dưới và một phần vỏ sườn xe dưới cánh cửa, dấu vết cách mặt đất 26cm, cao nhất 38cm. Vị trí có dấu vết này thanh ốp nhựa màu đen bung rời ra, ốp nhựa sườn phía dưới bị bung rời cách chốt nẫy ở nửa phía trước, tại mặt ngoài đầu phía trước cửa ốp nhựa sườn này có dấu vết trượt in hình dạng vân lốp kích thước (33x13)cm.

- Nửa bên trái kính trước có vết vỡ rạn kích thước (80x70)cm.

- Mặt trước trên trụ A có dấu vết biến dạng kích thước (4x3)cm, cách mặt đất 128cm.

- Không bung túi khí.

2.2. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng đen bạc, biển số 21K-436.45 *(BL 87-88, 89-98):*

- Vỡ bung 2/3 bên phải ốp nhựa đầu xe.

- Đầu tay lái bên trái có dấu vết xước kích thước (2x0,3)cm.

- Mặt trước tay phanh có diện dấu vết xước kích thước (10,5x0,5)cm.

- Toàn bộ cánh yếm bên phải vỡ rời ra.

- Đầu bên phải chắn bùn bánh trước có vết xước kích thước (4,5x2)cm. Mặt ngoài bên phải chắn bùn này có diện dấu vết trượt xước kích thước (32x9)cm, chiều từ trước về sau, dấu vết cách mặt đất 56cm, cao nhất 67cm.

- Ốc đầu trục bên phải có dấu vết xước kích thước (1x1)cm.

- Mặt ngoài giảm xóc bên phải bánh trước có dấu vết trượt bám chất màu đen kích thước (21x2)cm, chiều từ trước về sau, dấu vết cách mặt đất 23cm, cao

nhất 44cm.

- Vành bánh trước bị biến dạng sang phải về sau. Dấu vết cách chân van 25cm về phía ngược chiều quay tiến xe. Đoạn vành có dấu vết này dài 20cm, độ biến dạng vào trục bánh là 1,5cm. Mặt lăn bánh lốp ở vị trí này có dấu vết trượt sẫm màu kích thước (30x3)cm.

- Cần đạp phanh và cần để chân trước phải cong về sau. Mặt trước ngoài cần đạp và bàn để chân có diện dấu vết xước kích thước (25x15)cm, chiều từ trước về sau.

- Mặt ngoài ốp ống xả có dấu vết trượt bám chất màu nâu, màu trắng kích thước (17x6)cm, chiều từ trước về sau, dấu vết cách mặt đất 35cm, cao nhất 43cm

- Mặt ngoài bên trái tay nắm đuôi xe có dấu vết trượt kích thước (23x3,5)cm, chiều từ trước về sau, dấu vết cách mặt đất 75cm, cao nhất 84cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa sườn xe phải dưới tay nắm có vết trượt xước kích thước (11x1)cm, dấu vết cách mặt đất 72cm, cao nhất 75cm.

- Góc dưới phải giỏ xe bị biến dạng về sau, sang trái, lên trên.

- Mặt trước, dưới giỏ xe có dấu vết trượt kích thước (24x15)cm, dấu vết cách mặt đất 85cm, cao nhất 106cm.

3. Khám nghiệm tử thi .

* Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

- Vùng đầu có tóc che phủ không phát hiện thấy tổn thương.

- Vùng trán thái dương bên phải cách đường giữa 2cm có diện sây sát da không liên tục kích thước: 9x8cm. Vùng trán thái dương bên trái đến gò má trái cách đường giữa 3,5cm có một số vết sây sát da trên diện: 8x4cm. Vùng gốc mũi đến dọc sống mũi có một số vết sây sát da trên diện: 5x3cm.

- Hai mắt nhắm, hai nhãn cầu không phát hiện thấy tổn thương. Hai lỗ tai khô; mũi miệng có máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Bầm tụ máu niêm mạc môi dưới bên phải diện 4x3cm.

- Vùng cằm có diện sây sát da và sưng nề kích thước: 6x4cm.

- Vùng cổ phải đến vùng mặt trước vai phải có diện sưng nề, sây sát da và bầm tụ máu kích thước: 14x11cm.

- Ngực vững; vùng ngực bên trái cách đường giữa 3cm và ngang núm vú có diện bầm tụ máu kích thước: 4x3cm.

- Vùng bụng không phát hiện thấy tổn thương.

- Vùng lưng mông không phát hiện thấy tổn thương.

- Khung chậu vững; bộ phận sinh dục không phát hiện thấy tổn thương.

* Tay, chân:

Mặt sau khuỷu tay phải có vết sây sát da kích thước: 1x1,5cm. Mặt sau cổ

tay phải đến mu bàn tay có nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu trên diện 13x9cm. Mặt sau khuỷu tay trái có diện bầm tụ máu kích thước: 3x4cm. Mu bàn tay trái rải rác có một số vết sây sát da trên diện: 8x6cm. - Mặt sau ngoài nửa trên đùi phải có một số vết sây sát da trên diện: 14x8cm; gãy kín 1/3 dưới xương đùi phải. Mặt trước và mặt ngoài đầu gối phải có nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu trên diện 14x9cm.

Mặt trước trong đầu gối trái có một số vết sây sát da trên diện: 4x3cm.

* Khám trong: Không tiến hành giải phẫu tử thi do gia đình kiên quyết từ chối.

Ngày 30/10/2024, Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T2. Tại Kết luận giám định tử thi số 2619/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: *Không đủ cơ sở kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T2*.

Sau khi thu thập được bệnh án của anh Nguyễn Văn T2 khi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, ngày 25/11/2024, Cơ quan điều tra trưng cầu bổ sung Phòng K Công an tỉnh B giám định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T2. Tại Kết luận giám định tử thi số 2619A/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: *Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T2 là do chấn thương sọ não, trên người đa chấn thương.*

Ngày 31/10/2024, Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định dấu vết máu thu giữ tại hiện trường. Tại Kết luận giám định số 2626/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất màu nâu đỏ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường là máu người, nhóm O, cùng nhóm với mẫu máu của Nguyễn Văn T2.

Ngày 15/11/2024, Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định điểm va chạm và cơ chế hình thành điểm va chạm trên các phương tiện giao thông trên. Tại Kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 15/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B xác định:

1) Dấu vết trượt tại mặt lăn lốp bánh trước trên xe mô tô biển số 21K1-436.45 có chiều từ mặt lăn lốp vào vành, ngược chiều quay tiến của bánh xe, phù hợp với dấu vết in, trượt tại mặt ngoài ốp nhựa bên trái sườn xe ô tô biển số 30H-502.06. Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 30H-502.06 tại vị trí này có chiều in từ trái sang phải, chiều trượt từ sau ra trước, từ trên xuống dưới.

2) Dấu vết trượt tại mặt ngoài bên phải tay nắm đuôi xe môtô biển số 21-K1 436.45 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết lõm, trượt, bám chất màu đen tại mặt ngoài cánh cửa trước bên trái trên xe ôtô biển số 30H-502.06. Dấu vết va chạm trên xe ôtô biển số 30H-502.06 tại vị trí này có chiều lõm từ trái sang phải, chiều trượt từ sau ra trước.

Ngày 19/12/2024, Cơ quan điều tra trưng cầu Hội đồng định giá thường xuyên thành phố T xác định giá trị thiệt hại của các phương tiện giao thông trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 107/KL-HĐĐGTS ngày 27/12/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên thành phố T xác định:

- Giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô, biển số 21K1-436.45 là 4.226.000đ

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 30H-502.06 là 29.150.000đ.

Với nội dung trên Cáo trạng số: 42/CT-VKS-TS ngày 14/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Duy H về tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị Nguyễn Duy H đã phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Duy H từ đến tháng tù.

Về vật chứng: Trả lại Nguyễn Duy H 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 010224092053 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 19/7/2022, có giá trị đến ngày 19/7/2032 mang tên Nguyễn Duy H.

Lưu các video được trích suất từ camera an ninh của Cửa hàng Đ.

Bị cáo không tham gia tranh luật với đại diện Viển kiểm sát và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được miễn phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khi đó phù hợp lời khai nhận tội trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 30/10/2024, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa tỉnh lộ 277 (đường L, đường ưu tiên) và đường T (đường không ưu tiên) thuộc địa phận khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Duy H khi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mistsubishi Xpander, sơn màu cam, biển số 30H-502.06 đi trên đường T đến khu vực giao nhau với Lý Thái T4 đã không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe mô tô của anh Nguyễn Văn T2 đang đi trên đường ưu tiên đến nên phần bánh trước xe mô

tô do anh T2 điều khiển đã va chạm vào mặt ngoài ốp nhựa bên trái sườn xe ô tô do H điều khiển. Hậu quả: Xe mô tô do anh T2 điều khiển đổ ra đường làm anh T2 bị ngã, đầu đập xuống đường gây thương nặng và chết cùng ngày. Hành vi của bị cao đã vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 260 "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy H với tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng và tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo cải tạo giáo dụng tại địa phương cũng đủ để dăn đe giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đi làm công tác xa nhà, để tạo điều kiện cho bị cáo đi lại thuận lợi nên không áp dụng phạt bổ sung là giữ giấy phép lái xe đối vơi bị cáo.

[4] Vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng đen bạc, biển số 21K-436.45 đã trả lại gia đình bị hai; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mistsubishi Xpander, sơn màu cam, biển số 30H-502.06 cơ quan điều tra đã trả lại bị cáo H. Việccơ quan điều tra trả lại xe như trên là phù hợp do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Duy H đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn T2 số tiền 100.000.000đ, chiếc xe máy có bị hư hỏng, anh Nguyễn Văn T1 – đại diện theo ủy quyền đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên Toà án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị Nguyễn Duy H phạm tội: Vi phạm phạm qui định giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Nguyễn Duy H 14 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, H, thành phố Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Trả lại Nguyễn Duy H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 010224092053 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 19/7/2022, có giá trị đến ngày 19/7/2032 mang tên Nguyễn Duy H.

4. Án phí: Nguyễn Duy H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A C.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hai, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản trong hạn 15 ngày kể tư ngày tuyên án .

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- PC 09 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự; lưu hs, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sỹ Khả